

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAN LỘC
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày: 02-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hoàng, ông Nguyễn Trí Vy.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Bính - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện VKSND huyện Can Lộc tham gia phiên toà: Bà Phan Thị Phương Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 02/02/2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2020/TLST-HS ngày 25/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 22/01/2021 đối với bị cáo: Phạm Tuấn S; Sinh ngày: 26/4/1988; Nơi sinh và nơi cư trú: Khối x, thị trấn N, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Trần Thị Mai H4; Có vợ: Phan Thị Thu H và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 28/10/2020 đến nay; Có mặt.

- Bị hại: Anh Đặng Đình H; Sinh năm: 1979; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Địa chỉ: Khối 8, Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Chị Phan Thị Thu H; Sinh năm: 1988; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Địa chỉ: Khối 8, Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

+ Chị Trần Thị L; Sinh năm: 1989; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Địa chỉ: Khối 8, Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Trương Tất H1; Sinh năm 1965; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Địa chỉ: Khối 8, Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn D; Sinh năm: 1982; Nghề nghiệp: Buôn bán; Địa chỉ: Khối 8, Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

+ Chị Trần Thị Thu H2; Sinh năm: 1976; Nghề nghiệp: Giáo viên; Địa chỉ: Khối 8, Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

+ Anh Từ Hữu L; Sinh năm: 1985; Địa chỉ: Khối 8, Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn C; Sinh năm: 1984; Địa chỉ: Khối 8, Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

+ Chị Võ Thị H3; Sinh năm: 1992; Địa chỉ: Khối 8, Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 27/10/2020, Phạm Tuấn S cùng một số người (anh Đặng Đình H, anh Nguyễn Văn C, anh Từ Hữu L) đến ăn uống tại nhà anh Trương Tất H1 ở khối 8, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày giữa Phạm Tuấn S và anh Đặng Đình H xảy ra cãi vã nên Phạm Tuấn S cầm điện thoại di động của mình ném trúng vào vùng má trái của anh Hoàn. Sau đó, hai người xông vào định đánh nhau nhưng được can ngăn nên ra về. Khi ra đến cổng nhà anh Hải, S và H tiếp tục cãi vã rồi hai người xông vào đánh nhau bằng tay không, H nói với S: “Đêm ni tau giết mi”. Được mọi người can ngăn nên các bên đi về nhưng S vẫn bực tức nên về nhà lấy 01 thanh kiếm tự chế từ trước rồi đi tìm anh H để đánh. Đến nhà anh H nhưng không thấy ai ở nhà nên S đi bộ ra đoạn đường phía trước thì gặp anh H và chị L đang đi bộ về. S liền cầm kiếm chạy về phía anh H để đánh. Quá hoảng sợ, anh H bỏ chạy vào trong sân nhà anh Nguyễn Văn D ở gần đó để trốn. S chạy đuổi theo để chém anh H nhưng khi đến sân nhà thì bị anh D đuổi ra, không cho vào. S đi ra ngoài đường thì thấy anh Hoàn nhảy qua hàng rào nhà anh D để sang nhà thờ bên cạnh nên S tiếp tục đuổi theo anh H. Anh H chạy không kịp nên bị S chém 01 nhát trúng cánh tay trái, 01 nhát trúng bàn tay trái. Anh H bỏ chạy đến nhà ông Trần Văn M nhưng S tiếp tục đuổi theo. Anh H trèo lên ngói trên giường và nói: “Tau xin mi, Sơn ơi” nhưng vẫn bị S chém 01 nhát trúng vào mặt trước của cằm chân trái. Sau đó, anh Từ Hữu L ôm bị cáo đi ra ngoài, chị Trần Thị Thu H2 (con gái ông M) cũng nói “Chị xin mi S ơi”. Đến trưa ngày 28/10/2020, Phạm Tuấn S đến trụ sở Công an huyện Can Lộc đầu thú, khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân.

Anh H điều trị tại Bệnh viện Quân y 4, tỉnh Nghệ An từ đêm ngày 27/10/2020 đến ngày 06/11/2020 thì ra viện.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 137/TTg ngày 30/10/2020 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở y tế tỉnh Hà Tĩnh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Đặng Đình H là 25%.

Ngày 14/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Can Lộc ban hành bản Kết luận điều tra số 68/KLĐT đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện

Can Lộc truy tố Phạm Tuấn S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Ngày 18/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc truy tố Phạm Tuấn S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS-CL.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, thành khẩn khai báo và mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo trình bày do bức tức chuyện trước đây bị hại đánh mẹ bị cáo và cãi vã chuyện mới, lại bị anh H thách thức nên đã không làm chủ được bản thân, gây ra thương tích cho anh H. Bị cáo biết sai và hối hận về hành vi của mình nên nhờ vợ bồi thường thiệt hại cho anh H.

Bị hại thừa nhận tại nhà ông H1 có thách thức, đe dọa bị cáo là “Đêm ni tau giết mi” và tại nhà ông M thì bị cáo dùng mặt tày của kiếm (sông kiếm) để gây thương tích cho mình.

Tại phiên tòa anh D giữ nguyên lời khai, khẳng định anh D không cho bị cáo và anh H đánh nhau tại sân nhà anh D.

Các lời khai của những người làm chứng khác có trong hồ sơ và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, đều khẳng định bị cáo là người gây thương tích cho anh H.

Về dân sự: Trong thời gian điều trị thương tích, anh H được vợ là chị Trần Thị L chăm sóc. Trong giai đoạn điều tra, anh H và chị L đều yêu cầu mức bồi thường tổng cộng 45.000.000 đồng, bị cáo đã thực hiện được 5.000.000 đồng. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, hai bên thỏa thuận lại mức bồi thường là 35.000.000 đồng, chị Phan Thị Thu H đã thay bị cáo bồi thường đủ 35.000.000 đồng. Tại phiên toàn, anh H và chị L không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s, tiết thứ hai điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Phạm Tuấn S mức án tù 30 đến 36 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 28/10/2020; Không xem xét về trách nhiệm dân sự; Tịch thu tiêu hủy thanh kiếm tự chế của bị cáo; Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo xin được hưởng khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại cũng đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất có thể để bị cáo sớm ra tù lao động nuôi 03 con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp

với các lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/10/2020, do mâu thuẫn trong quá trình uống rượu nên Phạm Tuấn S đã dùng 01 thanh kiếm tự chế đuổi theo và chém anh Đặng Đình H 03 nhát (01 nhát trúng cánh tay trái, 01 nhát trúng bàn tay trái, 01 nhát trúng mặt trước cổ chân trái) làm anh Hoàn bị tổn thương cơ thể 25%. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Về cơ chế gây vết thương cho bị hại: Bị cáo trình bày đã trở sống kiếm, dùng mặt tày để gây thương tích cho bị hại. Bị hại trình bày lần thứ nhất do trời tối nên không nhìn rõ bị cáo chém như thế nào còn lần thứ hai tại nhà ông Mậu có ánh điện nên thấy bị cáo dùng mặt tày của kiếm để chém. Xem xét vật chứng tại phiên tòa thấy rằng cán của thanh kiếm thẳng nên kiếm có thể cầm theo cả hai chiều, mặt tày của thanh kiếm tuy không sắc như mặt lưỡi nhưng cũng được dát mỏng nên có thể gây thương tích phù hợp với giải thích về cơ chế gây vết thương do Trung tâm pháp y trả lời, biên bản phẫu thuật mô tả bị hại bị “gây dập nát xương chày”. Do đó, việc bị cáo trình bày dùng mặt tày của thanh kiếm chém bị hại là có căn cứ.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Khi thấy bị cáo cầm kiếm thì anh Hoàn đã bỏ chạy vào nhà anh D, chạy sang nhà thờ bên cạnh rồi tiếp tục trốn trong nhà ông M, xin S đừng chém; anh D cũng đã ngăn cản nhưng bị cáo vẫn quyết tâm chạy theo chém anh H 03 nhát mới dừng lại. Do đó, hành vi của bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực nhờ vợ bồi thường cho bị hại, đầu thú và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại tiết thứ nhất, thứ hai điểm s, tiết thứ hai điểm b, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hướng xử lý đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự an, an toàn xã hội trên địa bàn. Tuy nhiên, việc bị cáo sử dụng mặt tày của thanh kiếm để chém bị hại cho thấy bị cáo không muốn gây thương tích nặng cho bị hại. Do đó, xử phạt bị cáo mức án như đề nghị của Kiểm sát viên là đủ đáp ứng mục đích trừng trị người phạm tội và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thực hiện với nhau, bị hại và người liên quan không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; tiết thứ hai điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tuấn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn S: 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 28/10/2020.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm dài 75cm bằng kim loại của bị cáo. Tình trạng đặc điểm vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 25/12/2020 giữa Công an huyện Can Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Can Lộc.

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Tuấn S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Can Lộc;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Can Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc;
- UBND thị trấn N;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh; VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thanh